

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế- Kỹ thuật

Dự án: Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND phường Xuân Tảo

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015. Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 ban hành định mức xây dựng; số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng; số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng; số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng; số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị; số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí xây dựng;

Căn cứ Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: Số 20/2018/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 ban hành qui định một số nội dung về quản lý đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 39/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 ban hành quy định trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 07/2020/QĐ-UBND ngày

30/3/2020 của UBND TP Hà Nội về việc Ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và bố trí kinh phí sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5866/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2016-2021; Quyết định số 6291/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Quyết định số 5866/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của UBND Quận về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Quyết định 1253/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc giao nhiệm vụ thực hiện Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND phường Xuân Tảo;

Xét Thông báo thẩm định số 169/TĐ-QLĐT ngày 09/11/2020 của phòng Quản lý đô thị về việc thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND phường Xuân Tảo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 652/TTr-QLĐT ngày 10/11/2020 về việc xin phê duyệt BCKT-KT dự án : Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND phường Xuân Tảo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Báo cáo Kinh tế – Kỹ thuật dự án: Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND phường Xuân Tảo theo các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa Trụ sở UBND phường Xuân Tảo.
2. Địa điểm xây dựng: phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.
3. Tên chủ đầu tư: UBND phường Xuân Tảo.
4. Nội dung và quy mô đầu tư:
 - 4.1. Nhà hội trường:
 - Xây vữa tường thu hồi bằng gạch không nung vữa XM mác 75#.
 - Tháo dỡ mái tôn, Làm mới hệ thống mái tôn chống nóng, dày 0,45mm màu xanh. Cạo gỉ, sơn mới xà gồ thép 1 nước chống gỉ 2 nước màu.
 - Thay mới 4,0m ống thoát nước mái D110.
 - Dọn vệ sinh mái và sê nô mái lợp vữa XM mác 75# dày 30mm đánh dốc về hướng thoát nước.
 - Thay mới đi bằng cửa nhôm hệ kính an toàn 6,38mm; thay mới cửa sổ bằng cửa nhôm hệ kính an toàn 6,38mm, Sơn lại cửa sổ tầng lửng phía trước hội trường (4 bộ)
 - Bóc nền gạch lát nền hiện trạng, hoàn thiện lát mới bằng gạch Ceramic 300x300mm màu theo màu hiện trạng.
 - Sơn lại lan can cầu thang .
 - Dóc trát lại tường trực C cao 1,7m và tường trực 1/A-B kích thước 3,4m x 6,5 m bằng vữa XM mác 75# dày 15mm. Vệ sinh và sơn lại toàn bộ diện tường trong và ngoài nhà I hoàn thiện sơn 1 nước lót chống kiềm 2 nước màu theo màu hiện trạng.
 - Cải tạo lại khu vệ sinh tầng 1 (Trục 1*-1) thành kho , tháo dỡ toàn bộ hệ thống thiết bị.

4.2. Nhà Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả:

- Dóc 20% lớp trát toàn bộ tường trong và ngoài nhà, sau đó trát vữa XM mác 75#, vệ sinh 80% lớp sơn tường hiện trạng. Hoàn thiện lăn sơn 1 nước lót 2 nước màu vàng kem, phào chỉ sơn màu vàng đậm, trần sơn màu trắng (riêng trần không dóc trát).

- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa đi, cửa sổ bằng gỗ, tháo dỡ cửa đi D1 nhôm kính thay bằng hệ thống cửa đi, cửa sổ cửa nhôm hệ. Cửa đi D3 cạo gỉ sắt hiện trạng, hoàn thiện sơn 1 nước chống gỉ 2 nước màu ghi.

- Làm mới hoa sắt cửa sổ bằng sắt đặc 12x12mm sơn màu kem.

- Thay mới thiết bị vệ sinh 01 xí, 01 lavabo.

4.3. Nhà vệ sinh ngoài trời:

- Phá dỡ toàn bộ tường ngăn, chia lại phòng vệ sinh thành phòng WC nam. Xây mới khu vệ sinh liền với nhà vệ sinh cũ.

- Vệ sinh lớp sơn tường trong và ngoài nhà, sơn mới 1 nước lót 2 nước màu vàng kem, trần lăn sơn màu trắng.

- Bóc lớp gạch lát hiện trạng lát mới gạch Ceramic chống trơn 300x300mm màu sáng.

- Bóc lớp gạch ốp tường hiện trạng, ốp gạch Ceramic 300x450mm màu sáng.

- Sàn mái lán vữa XM mác 75# dày 30mm đánh dốc về hướng thoát nước.

- Làm mới hệ thống cấp điện.

- Làm mới hệ thống cấp, thoát nước.

- Hút bể phốt .

4.4. Sân, Cổng, tường rào, nhà bảo vệ:

a. Sân:

- Bóc lớp gạch lát Terrazzo hiện trạng, lát mới gạch Terrazzo 400x400mm theo màu hiện trạng có diện tích $S=21,12m^2$ (Lát thêm vị trí phá dỡ bồn hoa nhà 1 cửa)

- Sân phía trước nhà 1 cửa có diện tích $S=14,1m^2$, đổ cát tôn nền dày 50mm tạo phẳng, đổ bê tông đá 1x2 mác 200# dày 100mm, Lát mới gạch Terrazzo 400x400mm theo màu hiện trạng.

- Sân sau nhà hội trường 3 tầng KT: 31,6x0,95m đào đất, rác thải dày 500mm, dọn vệ sinh sạch sẽ, lán vữa XM mác 75# dày 30mm đánh dốc ra ngoài sân.

- Chặt bỏ và đào gốc 02 cây có đường kính D300mm đã mục hỏng, tại vị trí tường đầu hồi nhà 1 cửa và mặt đứng sau nhà hội trường 3 tầng. Đổ bù đất và đổ bù lại bê tông tại vị trí gốc cây hiện trạng.

b. Nhà bảo vệ:

- Thay mới cửa sổ S1 (01 bộ) bằng cửa nhôm hệ, kính trắng 6,38 mm.

c. Cổng:

- Cổng chính: Thay mới 01 cánh cổng chính rộng 6,0m là cổng trượt inox 304. Cạo gỉ hoa sắt cánh phụ cổng chính, sơn lại 1 nước chống gỉ 2 nước màu theo màu hiện trạng.

- Cổng phụ 1: Do nâng nền sân nhà 1 cửa vì thế cần tháo dỡ, làm lại hệ thống ray cổng nâng cổng lên, Cạo gi lớp sơn hiện trạng, Sơn lại 1 nước chống gỉ 2 nước màu theo màu hiện trạng.

- Cổng phụ 2: Cạo gi lớp sơn hiện trạng, Sơn lại 1 nước chống gỉ 2 nước màu theo màu hiện trạng.

d. Hàng rào:

- Hàng rào sắt loại 1: từ điểm M18*-M18-M16-M15-M15* Trừ cổng nhà 1 cửa có L=9,9m, chân tường lớp sơn bị bong tróc, rêu mốc khoảng 80%, lớp vữa trát bong tróc khoảng 20%, Hoa sắt lớp sơn bị bong tróc bay màu.

- Hàng rào sắt loại 2: từ điểm M2-M1,M21-M20-M19, M18-M18* có chiều dài L=27,34m, chân tường lớp sơn bị bong tróc, rêu mốc khoảng 80%, lớp vữa trát bong tróc khoảng 20%. Hoa sắt lớp sơn bị bong tróc bay màu.

- Hàng rào gạch đoạn M14*-M15*, M2-M3 có chiều dài L=47,7m lớp vữa trát tường bị bong tróc lớp vữa trát bong tróc khoảng 50%. Lớp sơn bị rêu mốc khoảng 50%.

* Các nội dung khác theo thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.

5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty cổ phần Tư vấn Kiến trúc và xây dựng Hợp Thành.

6. Chủ nhiệm lập dự án: KTS Nguyễn Hữu Tú.

7. Đơn vị thẩm tra: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng BBC Hà Nội;

8. Loại công trình: Công trình dân dụng.

9. Diện tích đất: Cải tạo, sửa chữa công trình hiện trạng.

10. Số bước thực hiện: 01 bước.

11. Tổng mức đầu tư của dự án: 980.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Chín trăm tám mươi triệu đồng chẵn./.)

Đơn vị: Đồng

STT	Khoản mục chi phí	Thành tiền
1	Chi phí xây dựng	851.419.000
2	Chi phí thiết bị	0
3	Chi phí quản lý dự án	27.943.562
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	93.386.110
5	Chi phí khác	6.697.664
6	Chi phí dự phòng	553.663
	Tổng cộng (làm tròn)	980.000.000

12. Nguồn vốn: Ngân sách phường Xuân Tảo.

13. Hình thức quản lý dự án: Thực hiện quản lý dự án theo quy định của pháp luật.

14. Thời gian thực hiện dự án: năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Lựa chọn nhà thầu: Thực hiện theo quy định Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND thành phố Hà Nội ban

hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

- Các bước tiếp theo thực hiện theo: Luật xây dựng 2014 các nghị định hướng dẫn của chính phủ và các quy định hiện hành của nhà nước và thành phố về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3: Trách nhiệm các cơ quan liên quan:

1. Trách nhiệm của UBND phường Xuân Tảo:

- Tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo đúng nội dung chủ trương đầu tư, các nội dung được phê duyệt và theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, UBND Thành phố về quản lý công trình đầu tư xây dựng công trình, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình.

- Thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư; Giám sát cộng đồng tại Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 về việc ban hành quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng.

- Không được tổ chức đấu thầu và triển khai thi công khi chưa được bố trí kế hoạch vốn thực hiện dự án và chưa đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định.

- Trong quá trình triển khai thi công: Tổ chức thực hiện quản lý chất lượng công trình theo quy định tại Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ; Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội Ban hành quy định trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Chịu trách nhiệm về tính chuẩn xác (khối lượng và kinh phí) và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm hồ sơ dự án.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Có trách nhiệm tổng hợp, đưa vào Kế hoạch đầu tư công, bố trí vốn thực hiện dự án và theo dõi, đôn đốc dự án theo đúng quy định.

3. Phòng Quản lý đô thị: Chịu trách nhiệm quản lý về quy hoạch, kiểm tra chất lượng công trình theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Các phòng, ban khác có liên quan: Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp với Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

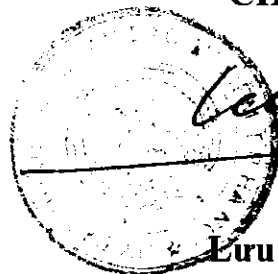
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh văn phòng HĐND-UBND quận; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Quản lý Đô thị; Chủ tịch UBND phường Xuân Tảo và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Hy*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT QU-HĐND-UBND Quận; (để b/c)
- Phòng VHHT; (để công khai)
- Lưu: VT, QLĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Ngọc Hà